TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2020/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 13 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 03/01/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 255/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Bị đơn: Chị Lê Thị Diễm T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Chị Phan Thị Ngọc T, sinh năm 1996; Địa chỉ: khu phố V, phường N, thành phố S, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo ủy quyền của chị T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Lê Thị Diễm T có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Kim P số tiền hụi còn nợ là 21.000.000 đồng *(Hai mươi mốt triệu đồng)*.

Thời gian và phương thức trả các đương sự thống nhất thỏa thuận tại Cơ quan thi hành án.

Ghi nhận chị P không yêu cầu chị T trả lãi số tiền nêu trên đến ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của chị P nếu chị T chưa trả số tiền trên thì hàng tháng chị T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Chị Lê Thị Diễm T có nghĩa vụ chịu là 262.500 đồng *(Hai trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng)*.

Chị Nguyễn Thị Kim P có nghĩa vụ chịu là 262.500 đồng *(Hai trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng)*. Do chị P đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 525.000 đồng *(Năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0009580 ngày 12/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre nên được khấu trừ. Chị P được hoàn lại số tiền là 262.500 đồng *(Hai trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng